

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ
Số: 321043000109

Chứng nhận lần đầu: Ngày 27 tháng 02 năm 2010
Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: Ngày 12 tháng 05 năm 2010

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008; Nghị định 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu năm 2005; Nghị định 149/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Xét đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Phát triển máy tính Nhật Bản nộp đề ngày 06 tháng 05 năm 2010.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Chứng nhận: **CÔNG TY**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0128-01-007958

Ngày cấp: ngày 11 tháng 8 năm 2008

Nơi cấp: Cục pháp lý Tokyo, Nhật Bản

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật

Họ và tên :

Giới tính : Nam

Ngày sinh :

Quốc tịch :

Hộ chiếu số :

Ngày cấp : ngày 21 tháng 11 năm 2005

Nơi cấp : Bộ Ngoại giao Nhật Bản

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chức vụ : Chủ tịch kiêm Giám đốc

Đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên doanh nghiệp:

Tên tiếng Việt: CÔNG TY TNHH

Tên giao dịch bằng Tiếng Anh:

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên

3. Địa chỉ trụ sở chính:

....., thành phố Đà Nẵng.

4. Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất sản phẩm phần mềm;

Đào tạo theo nhu cầu người học (không mở lớp, tuyển sinh).

5. Vốn điều lệ của doanh nghiệp:

VNĐ (0

đồng Việt Nam), tương

dương khoảng

USD (

đô la Mỹ)

6. Người đại diện theo pháp luật: Ông

Chức vụ: Giám đốc

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án:

2. Địa điểm thực hiện dự án:

Diện tích dự kiến sử dụng: 43m²

3. Mục tiêu, quy mô của dự án:

Sản xuất sản phẩm phần mềm;

Cung cấp dịch vụ đào tạo theo nhu cầu người học trong lĩnh vực công nghệ thông tin (không mở lớp, tuyển sinh).

4. Tổng vốn đầu tư:

VNĐ

triệu ba trăm mười lăm ngàn đồng Việt Nam), tương đương khoảng USD (một trăm ba mươi lăm ngàn đô la Mỹ).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là

VNĐ (1

đồng Việt Nam), tương

dương khoảng

USD (

đô la Mỹ).

Tiền độ góp vốn: Nhà đầu tư cam kết góp đủ số vốn trước tháng 3 năm 2010.

5. Thời gian hoạt động: 30 (ba mươi) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

6. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án bắt đầu hoạt động chính thức từ tháng 03 năm 2010.

7. Các ưu đãi đối với dự án:

- Đối với mục tiêu sản xuất phần mềm:

+ Về Thuế thu nhập doanh nghiệp: Doanh nghiệp được áp dụng Thuế suất 10% (mười phần trăm) trong 15 (mười lăm) năm kể từ năm đầu tiên Doanh nghiệp có doanh thu và được miễn thuế 04 (bốn) năm kể từ năm đầu tiên Doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế và giảm 50% (năm mươi phần trăm) số thuế phải nộp trong 09 (chín) năm tiếp theo.

+ Về Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: Doanh nghiệp được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định theo quy định tại Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- Đối với mục tiêu cung cấp dịch vụ đào tạo theo nhu cầu người học trong lĩnh vực công nghệ thông tin: Thuế suất Thuế thu nhập doanh nghiệp là 25% (hai mươi lăm phần trăm).

- Trường hợp pháp luật về thuế có thay đổi theo hướng ưu đãi hơn, thì Doanh nghiệp được áp dụng theo các ưu đãi đó khi Doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện tương ứng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư này đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH Phần mềm máy tính Nhật Bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản cấp cho CÔNG TY TNHH và 01 (một) bản lưu tại Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Phùng Tấn Việt